

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 206/2023/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Ông Đinh Q, sinh ngày 01/01/1956.
- Bị đơn: Bà Nguyễn W, sinh năm 1957.

Cùng địa chỉ cư trú: Khóm E, phường R, thành phố T, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Đinh Q và bà Nguyễn W.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Đinh Q và bà Nguyễn W tự nguyện thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Đinh Q và Bà Nguyễn W thống nhất có 03 con chung tên: Đinh Y, sinh năm 1976; Đinh U, sinh năm 1983 và Đinh I, sinh năm 1986. Tất cả con chung đã trưởng thành, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Ông Đinh Q và bà Nguyễn W thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Đinh Q và bà Nguyễn W thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự hôn nhân gia đình sơ thẩm: Ông Đinh Q và bà Nguyễn W mỗi người phải chịu 75.000 đồng. Nhưng ông Đinh Q và bà Nguyễn W là người cao tuổi và có đơn xin miễn tiền án phí. Do đó ông Đinh Q và bà Nguyễn W được miễn tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 và Điều 15 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP. T;
- UBND phường R;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Mai Trinh